

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BGDDĐT-TĐKT

V/v hướng dẫn tổ chức hoạt động và
bình xét thi đua khối các Sở Giáo
dục và Đào tạo

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu.

Thực hiện Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục; Kế hoạch số 1374/KH-BGDĐT ngày 02/01/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 1176/KH-BGDĐT ngày 27/10/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai phong trào thi đua đặc biệt “Toàn ngành Giáo dục đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua, phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học”, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua, khen thưởng khối các Sở Giáo dục và Đào tạo từ năm học 2021 - 2022 như sau:

I. PHÂN CHIA CỤM THI ĐUA

1. Cụm 1, gồm các Sở Giáo dục và Đào tạo 05 thành phố trực thuộc Trung ương: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng.

2. Cụm 2, gồm các Sở Giáo dục và Đào tạo 09 tỉnh Đồng bằng sông Hồng: tỉnh Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Ninh, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình.

3. Cụm 3, gồm các Sở Giáo dục và Đào tạo 10 tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung: tỉnh Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, Đắk Nông, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa.

4. Cụm 4, gồm các Sở Giáo dục và Đào tạo 07 tỉnh Miền núi biên giới phía Bắc: tỉnh Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn.

5. Cụm 5, gồm các Sở Giáo dục và Đào tạo 07 tỉnh Trung du và miền núi phía Bắc: tỉnh Hòa Bình, Bắc Kạn, Phú Thọ, Bắc Giang, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Yên Bái.

6. Cụm 6, gồm các Sở Giáo dục và Đào tạo 06 tỉnh Bắc Trung Bộ: tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế.

7. Cụm 7, gồm các Sở Giáo dục và Đào tạo 07 tỉnh miền Đông Nam Bộ: tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận, Ninh Thuận.

8. Cụm 8, gồm các Sở Giáo dục và Đào tạo 11 tỉnh miền Tây Nam Bộ: tỉnh Tiền Giang, Long An, Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Hậu Giang, Sóc Trăng, Kiên Giang, An Giang, Cà Mau và Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu.

II. TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM THI ĐUA

1. Tổ chức

1.1. Cụm thi đua có Cụm trưởng, Cụm phó và các đơn vị thành viên. Năm học 2021 - 2022, theo đề nghị của các Cụm thi đua, Bộ Giáo dục và Đào tạo phân công Cụm trưởng, Cụm phó như sau:

TT	Cụm	Cụm trưởng	Cụm phó
1.	Cụm 1	Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Hải Phòng
2.	Cụm 2	Thái Bình	Quảng Ninh
3.	Cụm 3	Gia Lai	Phú Yên
4.	Cụm 4	Lào Cai	Hà Giang
5.	Cụm 5	Phú Thọ	Tuyên Quang
6.	Cụm 6	Thanh Hóa	Quảng Trị
7.	Cụm 7	Bà Rịa - Vũng Tàu	Ninh Thuận
8.	Cụm 8	Kiên Giang	Trà Vinh

Các năm học tiếp theo, Cụm trưởng và Cụm phó được bầu chọn luân phiên trong dịp tổng kết, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận. Cụm trưởng tổ chức điều hành hoạt động của Cụm ngay sau khi được phân công.

1.2. Bộ phận Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan thường trực giúp việc Cụm trưởng, Cụm phó và các thành viên trong Cụm.

2. Nhiệm vụ

2.1. Cụm trưởng

- Chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Cụm thi đua.
- Điều phối hoạt động giữa các đơn vị trong Cụm thi đua, phối hợp tổ chức các hoạt động chung; trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ, học tập kinh nghiệm, phối hợp tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; bàn các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyên môn và công tác thi đua, khen thưởng.
- Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ đầu năm học, Hội nghị tổng kết năm học và các hoạt động khác của Cụm. Báo cáo tổng kết năm học, bình xét thi đua (kèm theo biên bản bình xét) và kết quả bầu chọn Cụm trưởng, Cụm phó theo quy định.

2.2. Cụm phó

- Phối hợp với Cụm trưởng xây dựng Chương trình, kế hoạch hoạt động của Cụm theo quy định.

b) Phối hợp với Cụm trưởng tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ đầu năm học, Hội nghị tổng kết năm học và các hoạt động khác của Cụm.

c) Thay mặt Cụm trưởng giải quyết một số công việc khi được Cụm trưởng ủy quyền.

2.3. Các đơn vị thành viên trong Cụm thi đua

a) Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các hoạt động của Cụm.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung thi đua của Cụm.

c) Phát hiện, tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới có hiệu quả trong phong trào thi đua.

d) Hằng năm báo cáo kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác kèm minh chứng, tự chấm điểm thi đua, thống nhất kết quả chấm điểm trong Cụm, gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua các đơn vị thuộc Bộ được phân công đánh giá, chấm điểm thẩm định) theo quy định.

3. Hoạt động của Cụm thi đua

3.1. Cụm thi đua làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số.

3.2. Cụm thi đua được sử dụng con dấu của đơn vị làm Cụm trưởng và các phương tiện được giao quản lý để phục vụ cho các hoạt động của Cụm. Kinh phí hoạt động của Cụm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3.3. Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học

a) Thành phần

- Đại diện Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục.

- Đại diện lãnh đạo các Sở Giáo dục và Đào tạo trong Cụm thi đua.

- Đại diện một số phòng chuyên môn và cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng các đơn vị trong Cụm.

b) Nội dung

- Triển khai nhiệm vụ năm học và nội dung các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện phong trào thi đua phù hợp với các Sở Giáo dục và Đào tạo trong Cụm.

- Trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng.

- Giới thiệu các mô hình mới, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua của các đơn vị trong Cụm.

c) Hình thức tổ chức Hội nghị: Trực tiếp, trực tuyến hoặc các hình thức phù hợp khác.

d) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 10 hằng năm. Riêng năm học 2021 - 2022 hoàn thành trước ngày 31/01/2022.

3.4. Hội nghị tổng kết năm học

a) Thành phần:

- Đại diện Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục.

- Đại diện lãnh đạo các Sở Giáo dục và Đào tạo trong Cụm thi đua.

- Đại diện một số phòng chuyên môn và cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng các đơn vị trong Cụm.

b) Nội dung:

- Đánh giá kết quả hoạt động của Cụm thi đua trong năm và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới; phổ biến các điển hình tiêu biểu và cách làm hay của các đơn vị trong Cụm.

- Thống nhất việc tự chấm điểm thi đua các đơn vị trong Cụm.

- Bình xét, suy tôn đơn vị được tặng Cờ thi đua và Bằng khen của Bộ trưởng.

- Bầu Cụm trưởng, Cụm phó mới cho năm tiếp theo.

Trước khi tiến hành Hội nghị tổng kết, Cụm trưởng chủ trì tổ chức họp trừ bị để thống nhất các nội dung trên.

c) Hình thức tổ chức Hội nghị: Trực tiếp, trực tuyến hoặc các hình thức phù hợp khác.

d) Thời gian hoàn thành Hội nghị tổng kết và gửi báo cáo về Bộ (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng): Trước ngày 05 tháng 7 hằng năm.

3.5. Trước khi tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học và Hội nghị tổng kết năm học, Cụm trưởng thống nhất thời gian, gửi báo cáo và giấy mời về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để phân công lãnh đạo Bộ hoặc một số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành tham dự.

3.6. Ngoài 02 hội nghị trên, căn cứ Chỉ thị của Bộ trưởng về nhiệm vụ năm học của ngành Giáo dục, các Cụm thi đua có thể tổ chức các hoạt động tọa đàm, giao lưu, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ; học tập, trao đổi kinh nghiệm, cách làm hiệu quả để nâng cao chất lượng hoạt động của Cụm thi đua.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí thi đua, yêu cầu minh chứng và điểm đánh giá tại Danh mục tiêu chí thi đua kèm theo

2. Nguyên tắc và cách chấm điểm

2.1. Nguyên tắc chấm điểm

a) Tổng số điểm trong danh mục tiêu chí chấm điểm là 2.500 điểm.

b) Không xét khen thưởng đối với các Sở Giáo dục và Đào tạo để xảy ra vi phạm đặc biệt nghiêm trọng (theo kết luận của cấp có thẩm quyền), làm ảnh hưởng tới môi trường giáo dục của địa phương và ngành.

2.2. Cách chấm điểm

a) Chấm điểm theo danh mục tiêu chí thi đua

- Mức 1: Không đạt yêu cầu: Không đáp ứng được yêu cầu tiêu chí hoặc không có tài liệu, minh chứng cho kết quả.

- Mức 2: Không đạt điểm tối đa: Thực hiện chưa đầy đủ theo yêu cầu của tiêu chí hoặc các minh chứng chưa đủ, chưa rõ ràng. Điểm đánh giá được tính bằng số điểm tối đa nhân với tỷ lệ phần trăm công việc đạt được hoặc minh chứng đưa ra (ví dụ: chỉ hoàn thành 80% nhiệm vụ hoặc chỉ có 80% minh chứng và số điểm tối đa của tiêu chí là 50 thì Sở chỉ đạt: $80\% \times 50 \text{ điểm} = 40 \text{ điểm}$).

- Mức 3: Đạt điểm tối đa: Thực hiện đầy đủ yêu cầu của tiêu chí, có các minh chứng rõ ràng, thuyết phục.

b) Quy định về điểm thưởng và điểm trừ

Ngoài số điểm theo quy định, các Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị thuộc Bộ khi tự chấm điểm hoặc chấm thẩm định được chấm điểm thưởng hoặc điểm trừ với số điểm không vượt quá 20% tổng số điểm của từng lĩnh vực/tiêu chí có liên quan. Cụ thể:

- Điểm thưởng: Dành cho các Sở Giáo dục và Đào tạo có thành tích vượt trội, có sáng tạo trong việc thực hiện lĩnh vực công tác, có ý nghĩa lan tỏa trong toàn ngành hoặc có sự vươn lên vượt bậc so với năm học trước.

- Điểm trừ: Dành cho các Sở Giáo dục và Đào tạo có vi phạm làm ảnh hưởng tới môi trường giáo dục của ngành, của địa phương.

2.3. Quy trình chấm điểm

a) Các Sở Giáo dục và Đào tạo gửi kết quả tự chấm điểm kèm minh chứng sau khi đã thống nhất trong Cụm tới các đơn vị thuộc Bộ được phân công đánh giá, chấm điểm thẩm định trước ngày 05 tháng 7 hằng năm.

b) Căn cứ kết quả tự chấm điểm của các Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị thuộc Bộ chấm thẩm định, gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng trước ngày 15 tháng 7 hằng năm.

IV. QUY ĐỊNH VỀ SỐ LƯỢNG CỜ THI ĐUA VÀ BẰNG KHEN BỘ TRƯỞNG

1. Quy định số lượng tối đa tặng Cờ thi đua và Bằng khen của Bộ trưởng

Cụm thi đua	Cờ thi đua	Bằng khen Bộ trưởng
Cụm 1. Các thành phố trực thuộc Trung ương (5 sở)	1	2
Cụm 2. Đồng bằng sông Hồng (9 sở)	1	4
Cụm 3. Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung (10 sở)	1	4
Cụm 4. Miền núi biên giới phía Bắc (7 sở)	1	3
Cụm 5. Trung du và miền núi phía Bắc (7 sở)	1	3
Cụm 6. Bắc Trung bộ (6 sở)	1	2
Cụm 7. Đông Nam Bộ (7 sở)	1	3
Cụm 8. Tây Nam Bộ (12 sở)	1	5
Tổng số	8	26

2. Căn cứ kết quả bình xét, suy tôn của các Cụm thi đua và kết quả chấm thẩm định của các đơn vị thuộc Bộ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành họp xem xét thành tích, đề nghị Bộ trưởng quyết định tặng Cờ thi đua và Bằng khen Bộ trưởng cho các Sở Giáo dục và Đào tạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cụm trưởng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động của Cụm thi đua theo các nội dung của Hướng dẫn này.

2. Các Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động đến các phòng giáo dục và đào tạo, các đơn vị trực thuộc, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

3. Kết thúc năm học, các Sở Giáo dục và Đào tạo bình xét, lựa chọn các tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong việc thực hiện các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động kèm minh chứng để đề nghị Bộ trưởng tặng Bằng khen theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TĐKT (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Ngô Thị Minh